

NGHỊ QUYẾT

**Quy định mức chi xây dựng quy chuẩn kỹ thuật địa phương
áp dụng trên địa bàn tỉnh Gia Lai**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI
KHÓA XII - KỲ HỌP THỨ TƯ**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm
pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật ngày 29 tháng 6 năm 2006;

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến
qua hoạch ngày 20 tháng 11 năm 2018;*

*Căn cứ Thông tư số 27/2020/TT-BTC ngày 17 tháng 4 năm 2020 của Bộ
trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí xây dựng tiêu
chuẩn quốc gia và quy chuẩn kỹ thuật;*

*Căn cứ Thông tư liên tịch số 55/2015/TTLT-BTC-BKHCN ngày 22 tháng
4 năm 2015 của Liên Bộ Tài chính, Khoa học và Công nghệ hướng dẫn định
mức xây dựng, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí đối với nhiệm vụ khoa
học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2015/TT-BLĐTBXH ngày 12 tháng 01 năm 2015
của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định mức lương đối với chuyên
gia tư vấn trong nước làm cơ sở dự toán gói thầu cung cấp dịch vụ tư vấn áp
dụng hình thức hợp đồng theo thời gian sử dụng vốn nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư số 338/2016/TT-BTC ngày 28 tháng 12 năm 2016 của
Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân
sách nhà nước đảm bảo cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và
hoàn thiện hệ thống pháp luật;*

*Căn cứ Nghị quyết số 62/2017/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2017 của
HĐND tỉnh Gia Lai quy định nội dung chi, mức chi các cuộc điều tra thống kê
trên địa bàn tỉnh Gia Lai;*

*Căn cứ Nghị quyết số 75/2017/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2017
của HĐND tỉnh Gia Lai quy định mức chi về công tác phí, chi hội nghị áp dụng
trên địa bàn tỉnh Gia Lai;*

Thực hiện Quyết định số 815/QĐ-BTC ngày 03 tháng 6 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc đính chính Thông tư số 27/2020/TT-BTC ngày 17 tháng 04 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí xây dựng tiêu chuẩn quốc gia và quy chuẩn kỹ thuật;

Xét Tờ trình số 1779/TTr-UBND ngày 11 tháng 11 năm 2021 của UBND tỉnh Gia Lai quy định mức chi xây dựng quy chuẩn kỹ thuật địa phương áp dụng trên địa bàn tỉnh Gia Lai; Báo cáo thẩm tra số 53/BC-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu HĐND tỉnh tại Kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh:

Nghị quyết này quy định mức chi xây dựng quy chuẩn kỹ thuật địa phương áp dụng trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

2. Đối tượng áp dụng

a) Nghị quyết này áp dụng đối với các cơ quan nhà nước, tổ chức và cá nhân có liên quan theo quy định của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật ngày 29 tháng 6 năm 2006.

b) Cơ quan nhà nước khi xây dựng tiêu chuẩn cơ sở để áp dụng trong hoạt động của cơ quan, đơn vị mình được áp dụng các quy định của Nghị quyết này.

Điều 2. Mức chi xây dựng quy chuẩn kỹ thuật địa phương

1. Chi công lao động thuê ngoài đối với cán bộ, chuyên gia trực tiếp xây dựng dự thảo quy chuẩn kỹ thuật địa phương (nếu có):

a) Đối với dự thảo quy chuẩn kỹ thuật địa phương không cần phải khảo sát, khảo nghiệm: 14.000.000 đồng/01 dự thảo.

b) Đối với dự thảo quy chuẩn kỹ thuật địa phương cần phải khảo sát, khảo nghiệm: 30.000.000 đồng/01 dự thảo.

2. Chi lập dự án quy chuẩn kỹ thuật địa phương trình cấp có thẩm quyền phê duyệt: 1.000.000 đồng/01 dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Chi xây dựng thuyết minh dự thảo quy chuẩn kỹ thuật địa phương, tổng hợp ý kiến góp ý dự thảo quy chuẩn kỹ thuật địa phương: Áp dụng định mức chi theo quy định tại Điều 7, Điều 8 và Điều 9 Thông tư liên tịch số 55/2015/TTLT-BTC-BKHCN ngày 22 tháng 4 năm 2015 của Liên Bộ Tài chính, Khoa học và Công nghệ hướng dẫn định mức xây dựng, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước (sau đây viết là Thông tư liên tịch số 55/2015/TTLT-BTC-BKHCN).

4. Chi cho công tác nghiên cứu, phân tích, đánh giá thực trạng, nghiên cứu tài liệu kỹ thuật, xây dựng báo cáo phân tích kết quả điều tra, khảo sát, khảo nghiệm, thử nghiệm phục vụ cho việc xây dựng quy chuẩn kỹ thuật địa phương:

Áp dụng định mức chi theo quy định tại Điều 7, Điều 8 và Điều 9 Thông tư liên tịch số 55/2015/TTLT-BTC-BKHCN.

5. Chi thuê chuyên gia trong nước: Áp dụng định mức chi quy định tại Thông tư số 02/2015/TT-BLĐTBXH ngày 12 tháng 01 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định mức lương đối với chuyên gia tư vấn trong nước làm cơ sở dự toán gói thầu cung cấp dịch vụ tư vấn áp dụng hình thức hợp đồng theo thời gian sử dụng vốn nhà nước. Tổng dự toán kinh phí thuê chuyên gia trong nước không quá 20% tổng dự toán kinh phí của dự án xây dựng quy chuẩn kỹ thuật địa phương.

6. Chi thuê chuyên gia nước ngoài: Trong trường hợp phát sinh nhu cầu thuê chuyên gia nước ngoài, đơn vị căn cứ nội dung yêu cầu công việc thuê chuyên gia thực hiện thương thảo mức tiền thuê chuyên gia, thuyết minh rõ kết quả của việc thuê chuyên gia, tiêu chí đánh giá kết quả thuê chuyên gia. Tổng dự toán kinh phí thuê chuyên gia nước ngoài không quá 30% tổng dự toán kinh phí của dự án xây dựng quy chuẩn kỹ thuật địa phương.

7. Chi lấy ý kiến nhận xét của các chuyên gia, nhà khoa học đối với dự thảo quy chuẩn kỹ thuật địa phương: 500.000 đồng cho một thành viên đối với mỗi dự thảo quy chuẩn kỹ thuật địa phương.

8. Chi tổ chức hội thảo khoa học, hội nghị chuyên đề, tham gia góp ý cho dự thảo quy chuẩn kỹ thuật địa phương:

a) Chủ trì cuộc họp: 500.000 đồng/người/buổi.

b) Các thành viên tham dự: 100.000 đồng/người/buổi.

9. Chi cho hoạt động khảo sát, điều tra phục vụ công tác xây dựng dự thảo quy chuẩn kỹ thuật địa phương: Áp dụng mức chi quy định tại Nghị quyết số 62/2017/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2017 của HĐND tỉnh Gia Lai quy định nội dung, mức chi các cuộc điều tra thống kê trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

10. Chi nhận xét đánh giá phản biện hoặc thẩm tra hoặc thẩm định của thành viên Hội đồng thẩm tra, Hội đồng thẩm định đối với dự thảo quy chuẩn kỹ thuật địa phương: 500.000 đồng/01 báo cáo phản biện hoặc báo cáo thẩm tra hoặc báo cáo thẩm định.

11. Chi họp Hội đồng thẩm tra, Hội đồng thẩm định dự thảo quy chuẩn kỹ thuật địa phương:

a) Chủ tịch Hội đồng: 1.000.000 đồng/người/buổi.

b) Các thành viên Hội đồng: 500.000 đồng/người/buổi.

12. Chi công tác phí: thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 75/2017/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2017 của HĐND tỉnh Gia Lai quy định mức chi về công tác phí, chi hội nghị áp dụng trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

13. Các nội dung khác không nêu trong Nghị quyết này được thực hiện theo Thông tư số 27/2020/TT-BTC ngày 17/4/2020 của Bộ Trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí xây dựng tiêu chuẩn quốc gia và quy chuẩn kỹ thuật và các quy định liên quan của cấp có thẩm quyền.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Giao UBND tỉnh tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết này.

2. Trường hợp văn bản quy phạm pháp luật viện dẫn tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc thay thế bằng văn bản mới thì áp dụng quy định tương ứng tại văn bản mới.

3. Nghị quyết này đã được HĐND tỉnh Gia Lai khóa XII, Kỳ họp thứ Tư thông qua ngày 10 tháng 12 năm 2021 và có hiệu lực thi hành từ ngày 20 tháng 12 năm 2021./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ủy ban TVQH;
- VPQH, VPCP;
- Các Bộ: Tài chính; Khoa học- Công nghệ;
- Vụ Pháp chế - Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ tư pháp;
- TT Tỉnh ủy, HĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Các VP: TU, Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Website: <http://dbnd.gialai.gov.vn>;
- Báo Gia Lai; Đài PTTH tỉnh;
- Lãnh đạo và chuyên viên Phòng Công tác HĐND;
- Lưu: VT, CT HĐND.

CHỦ TỊCH

Hồ Văn Niên